



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: _____

Y

N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO NGUYEN LAM NGUYEN LAM NGO
Last Middle First

Current Address: 78 ĐÈN VÂN ĐỒN P9 Q4 TP. HỒ CHÍ MINH VIETNAM

Date of Birth: MAY, 17 - 1947 Place of Birth: CHOLON - VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) MY LAST POSITION BEFORE 1975: POLICE OFFICE
(Rank & Position) FIRST LIEUTENANT - HẠCH HỢI THƯƠNG - SỞ CTRĂNG

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE, 27 - 1975 To FEB, 12 - 1983
Years: 8 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO NGUYEN LAM NGUYEN LAM NGO
Last Middle First

Current Address: 78 BẾN VÂN ĐÓN P9 Q4 TP. HỒ CHÍ MINH VIETNAM

Date of Birth: MART, 17-1947 Place of Birth: CHO LON - VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) MY LAST POSITION BEFORE 1975: POLICE OFFICE
(Rank & Position) FIRST LIEUTENANT - LỊCH HỘI THƯƠNG - SOCTRANG

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE - 27/1975 To FEB, 12-1983
Years: 8 Months: 6 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN LAM HOI
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGÔ NGUYỄN LAM NGUYỄN LÂM NGÔ
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : MART 17 1947
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 78 BÊN VÂN ĐỒN P.9 Q4 (SAIGON) HỒ CHÍ MINH CITY-VIETNAM
(Dia chi tai Viet-Nam)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): JUNE 27/1975 To (Den): FEB. 12/1983
PLACE OF RE-EDUCATION: HÀM TÂN CĂN CỨ 5-6
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep): POLICE OFFICE (TRỊ BỆNH KHOA CHÂM CỨU)
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): FIRST LIEUTENANT
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): TRƯỞNG ĐOÀN PẮC NHIỆM
PHỤ TẠ ĐẶT BIỆT Date (nam): 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): VỢ VÀ 2 CON
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 78 BÊN VÂN ĐỒN P9 Q4
TP. HỒ CHÍ MINH - VIETNAM
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN LAM THOI -
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): X
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): ANH EM RUỘT
NAME & SIGNATURE: NGUYEN LAM NGÔ là anh ruột của NGUYEN LAM THOI
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
DATE: 12/5-89 MAY 12 1989
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM .

APPLICATION FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES
OR APPLICATION FOR REFUGEE TO THE U.S.A .

INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A) : NGUYEN - LAM - NGO

ADDRESS IN VIETNAM : 139/6 PHAM THẾ HIỀN - P3 Q8 SAIGON
HO CHI MINH CITY - VIETNAM .

DATE OF BIRTH : MART. 17. 1947 .

PLACE OF BIRTH : CHOLON - VIETNAM .

I WORKED FOR THE VIETNAMESE GOVERNMENT MILITARY
PRIOR TO 1975 .

MY LAST POSITION BEFORE 1975 WAS : POLICE OFFICE
FIRST LIEUTENANT - PLACE : LỊCH HỘI THƯỢNG - SOCTRANG

I WAS IN REEDUCATION CAMP FROM : JUNE 27. 1975 TO
FEB, 12. 1983 (8 YEARS 6 MONTHS) .

LONG TERM REEDUCATION CAMP PRISONERS .

I AM MAKING THIS APPLICATION TO REQUEST AN
AUTHORIZED IMMIGRATION TO THE UNITED STATES WITH
MY CLOSE RELATIVES LISTED BELOW :

1) TRUONG LANH , MY WIFE, DATE OF BIRTH : NOV. 25. 1946 .

2) NGUYEN HONG PHAT, MY SON, DATE OF BIRTH : AUG. 20. 1970 .

3) NGUYEN AI HONG NGOC, MY DAUGHTER, DATE OF BIRTH : JUNE. 22. 1973

ADDRESS IN VIETNAM : 78 BẾN VÂN ĐỒN - P.9 Q4 - (SAIGON)
HO CHI MINH CITY - VIETNAM .

I WANT LETTER OF INTRODUCTION OF ODP FOR IMMIGRATION TO
THE U.S.A (REFUGEE RESETTLEMENT AND PROTECTION OF USA)
I ENCLOSE HEREWITH A COPY OF MY RELEASE CERTIFICATE
FROM REEDUCATION CAMP .

LOOKING FORWARD TO BE HEARING FROM YOU ,

I REMAIN YOURS . . .

(SIGNATURE OF APPLICANT .) DATE : SEPT, 27. 1988 .



Nguyen Lam Ngo .

155 22/6/83

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

C I X Y H A T R A I

Theo thông tư số 960-BCA/TTC ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ
Thủ tướng quyết định tha số 88/QĐ ngày 2/02/83 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN LÂN NGỘ
Họ tên thường gọi :
Họ tên bí danh :
Năm sinh : 1947
Nơi sinh : Chợ lớn
Trú quán : 139/6 Phạm thế hiền - quận 8 - T/P Hồ Chí Minh
Can tội : Thiếu úy trưởng đoàn đặc nhiệm
Bị bắt : 27/06/75
Án phạt : TTCT

ĐƠN QUẢN ĐÓNG CHẤM
HÀNG QUẢN ĐÓNG CHẤM
ĐƠN QUẢN ĐÓNG CHẤM
Kê từ ngày đến hết

Nay về cư trú tại : Số 139/6 Đường phạm thế hiền - Phường 3 -
Quận 8 T/P Hồ Chí Minh .

NEÂN XÉT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Xác định được vị trí học tập cải tạo không có biểu hiện
gì xấu .

Lao động : Tham gia đều năng xuất chất lượng khá .

Nội quy : Chấp hành nghiêm không phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá .

Quản chế 12 Tháng .

Lưu tay ngón trái phải. Họ tên chữ ký của người: /)/ ngày 12 Tháng 02/83

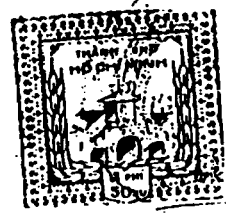
Đã : NGUYỄN LÂN NGỘ được cấp giấy

PHÓ GIÁM THỊ

Như
Nguyễn lân Ngộ

THIẾU TÀI NGUYỄN ANH QUANG

Số 243



g ch

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Trần Tuấn Kiệt thay
14-1-1988
Cấp 4.
Đại Ủy: Trần Tuấn Kiệt

Trần Tuấn Kiệt thay
14-1-1988
Cấp 4.
Đại Ủy: Trần Tuấn Kiệt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 411436 CN

Họ và tên chủ hộ: Trần Tuấn Kiệt

Ấp, ngõ, số nhà: 7B

Thị trấn, đường phố: Bến Vân Đồn

Xã, phường: Cầu

Huyện, quận: Bến

CHỨNG NHẬN

Ngày 10 tháng 3 năm 1988
Trưởng công an Quận 4
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Bùi Ngọc Châu

NHỮNG NGƯỜI TƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	Trương Văn	Chủ hộ	Nam	19.2.1920	02041704	Công nhân	1-10-76	Chợ 08.1.1988	10
2	Trương Văn	Con	Nam	26.5.1948	02249282	Bán nước mía	1-10-76	23.6.7.9.13 Tách hộ	hộ 10K
3	Chữ Lang	con dâu	Nữ	16.9.1948	02249284	Bán nước mía	1-10-76	23.7.88	1 2 3 4
4	Trương Văn	Con	Nam	11.5.1952	02041702	Làm ruộng	1-10-76		5 6 7 8
5	Nguyễn Thị Kết	con dâu	Nữ	27.7.1957	02041705		1-10-76		9 10 11
6	Trương Văn Kiệt	Cháu	Nam	12.12.1973	02249283	học sinh	1-10-76		
7	Trương Huệ Phương	Cháu	Nữ	14.2.76		học sinh	1-10-76		
8	Trương Huệ Phương	Cháu	Nữ	12.1.76		học sinh	1-10-76		
9	Trương Huệ Phương	Cháu	Nữ	27.12.77					
10	Trương Huệ Liên	Cháu	Nữ	18.6.78					
11	Trương Huệ Trân	Cháu	Nữ	25.5.81					
12	Trương Văn Hùng	Cháu	Nam	30.4.83					
13	Trương Văn Hùng	Cháu	Nam	27.4.84					
14	Trương Huệ Châu	Cháu	Nữ	05.9.1985			10.9.1985		
15	Trương Văn	Con	Nam	25.11.46	02041701		27-3-86		
	Trương Văn	X	X	X			X X		
16	Nguyễn Văn Ngọc	Con rể	Nam	1947	02249285		27-3-86		
17	Nguyễn Văn Ngọc	Cháu	Nam	20-8-70	02228106		27-3-86		
	Trương Văn	X	X	X			X X		
18	Nguyễn Văn Ngọc	Cháu	Nam	22.6.73	02249286		27-3-86		

NĂM 1964

Số hiệu

137

SỞ GIA-ĐÌNH

HỘ TỊCH

Quận

Củ

HÔN-THÚ

Ngày 11.8.1969
MỘT ĐANG LÀ: Nguyễn Lâm Ngọc

Sanh ngày

17.03.1947

Tại làng

Tỉnh

Saigon

Nghề-nghiệp

Cảnh sát viên

Cư sở tại

63/66B Bến Ba Đình

Tạm trú tại

Con trai của

Uô danh

và của

Nguyễn Thị Hai

Góa bạn hay là ly-dị của

VÀ MỘT ĐANG KHÁC LÀ: Trương Lanh

Sanh ngày

25.11.1946

Tại làng

Tỉnh

Saigon

Nghề-nghiệp

Thợ may

Cư sở tại

78 Bến Dân - Đồn Saigon

Tạm trú tại

Con gái của

Trương Coan

và của

Đường Ngọc Anh

Góa bạn hay là ly-dị của

Hôn-khế lập ngày

tại

Phát tại Saigon, ngày

11.8.

năm 1964

Quản-Trưởng Quận

Củ

Viên-chức Hộ-Tịch, M



SAIGON

CON CÁI

Ho Nguyễn Hồng Phát
 Tên riêng (nam)

Sinh ngày 20. 8. 1970

hồi 12 giờ 40

tại Quận Ba Saigon

Khai sinh số 6194

lập ngày 24. 8. 1970

Viên-chức Hộ-Tịch,

(Signature)

NGUYỄN HỒNG PHÁT

Từ ngày

hồi

tại

Khai tử số

Viên-chức Hộ-Tịch,

Ho Nguyễn Văn Hùng

Tên riêng (con)

Sinh ngày 22-06-73

hồi 9 giờ 30

tại 754 Cao Thắng A. 3

Khai sinh số 1374

lập ngày 25-06-73

Viên-chức Hộ-Tịch,

QUẢN LÝ QUÂN

PHÒNG BAN-CU

(Signature)

Từ ngày

hồi

tại

Khai tử số

Viên-chức Hộ-Tịch,



NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận 5

Số hiệu: 5231
*

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH VINH 6

Năm một ngàn chín trăm SAU MƯƠI

LE PHI 15000

Bản cước án thế vì
khai sanh chơ:

NGUYEN LAM NGO

Chiếu bản án số 4087/NĐA
Tòa sơ thẩm SAIGON
ngày 8.9.1959.

Đã lập hôn thú tại
Quận Tư ngày 4.8.1969
với cô TRUONG LANH
sinh ngày 25.11.1946
tại SAIGON
con của Trương Toàn
và Vương Ngọc Anh
hôn thú số 137
SAIGON ngày 9.9.1969
TUN Quận Trưởng Quận 5
viên chức hộ tịch
Ký tên
NGUYEN KIM BA

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYEN LAM NGO
Phái.	nam
Ngày sanh	Mười bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy .
Nơi sanh	Quận Tư cấp lớn
Tên, họ người Cha	vô danh
Tuổi.	-
Nghề-nghiệp.	-
Nơi cư-ngụ	-
Tên, họ người Mẹ.	NGUYEN THI HAI
Tuổi.	6
Nghề-nghiệp.	-
Nơi cư-ngụ	-
Vợ chánh hay thứ.	-

SAIGON, ngày 14.7.1970
TUN Quận Trưởng Quận 5

Quốc vào sổ tại Saigon, ngày 25 tháng 3 năm 1969

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

Saigon, ngày 11 tháng 7 năm 1970
T. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN 5

NGUYEN-KIM-BA

M&U HT3/P3

Thành phố, ~~Định~~ ~~Định~~ ~~Định~~

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

[illegible]

Họ và tên	THIÊN LAM		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	hai lăm, tháng mười một, năm một nghìn chín trăm (25-11-1946)			
Nơi sinh	Sài Gòn, 16 đường Hòa Vĩ			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	THIÊN TOÀN		VƯƠNG NGỌC KHÉ	
Dân tộc				
Quốc tịch				
Nghề nghiệp	Thợ may		không nghề	
Nơi ĐKNK thường trú	Sài Gòn, 76 đường Lê Văn			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Đinh Kim Sơn 32 tuổi			

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Số hiệu : 6194

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi

Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn Hồng Phát
Phái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi tháng tám năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Nơi sanh	Saigon 75 cao tăng
Tên, họ người Cha. . .	Nguyễn Văn Ngộ
Tuổi	Hai mươi ba
Nghề-nghiệp	Công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon 26/7 đồ thành nhân
Tên, họ người mẹ . . .	Trương Lĩnh
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp	Thợ may
Nơi cư-ngụ	Saigon 26/7 đồ thành nhân
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 24 tháng 8 năm 19 70TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH : 10Saigon, ngày 15 tháng 10 năm 19 70QUẬN - TRƯỞNG QUẬN BA

KINH-MÃNH

Mẫu HT3/P3

Thành phố, Tỉnh 36

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN ÁI HỒNG NGỌC		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	22/06/1973			
Nơi sinh	75A Cao Thắng			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Lâm Ngộ		Trương Lanh	
Dân tộc	Việt		Nam	
Quốc tịch				
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú				
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hồ thị Ba			

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 25 tháng 6 năm 1973
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 9 tháng II năm 1985

TM UBND 3 TH 3.....ký tên đóng dấu

PHỐ VĂN PHÒNG



120 Ep. Thinh Thuyet



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN LÂM THỜI

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN LÂM NGỎ

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) ANH RUỘT

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: _____ X _____ (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tữ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

DANMARIC, ngày 14.05.1989.

Kính gửi: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VN.

Thưa ông/bà chủ tịch và Quý hội,

Gia đình chúng tôi thành thật tri ân sự quan tâm của Quý hội, đối với công tác nhân đạo vẫn đồng cho thân nhân chúng tôi sớm có ngày đoàn tụ.

Đây là một việc làm cao cả và thiết thực giúp đỡ công đồng VN trên khắp nới của thế giới ngày nay.

Gia đình chúng tôi vui mừng và tha thiết kêu gọi sự giúp đỡ các Quý hội: Lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân chúng tôi có tên trong Kê khai san đây, mới rồi Kê khai VN ra đi có trật tự (ODP), cho có quan thẩm quyền cuối xét.

Một lần nữa gia đình tôi thành thật, hết sức tri ân Quý hội về công tác thiết thực và cao cả này. Chân thành kết, thân ái.

Nguyễn Lan Thới 89

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022148325**

Họ tên: **NGUYỄN LAN NGỌ**

Sinh ngày: **17-3-1947**

Nguyên quán: **Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.**

Nơi thường trú: **72 Bến Vân Đồn, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.**

38.2060

CHỨNG NHẬN

GIỚI THIỆU

Xuất trình

Ngày **24** tháng **5** năm **1989**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

504

Bút Name Phan

Kính mong Quý hội giúp anh tôi có được giấy giới thiệu of ODP ghi tên xin rời khỏi VN càng sớm càng tốt. Thành thật tri ân.

Nguyễn Lan Thới 89

14/5-89

ĐƠN VỊ RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Tên gia đình: **Phan**

Ngày sinh: **1947**

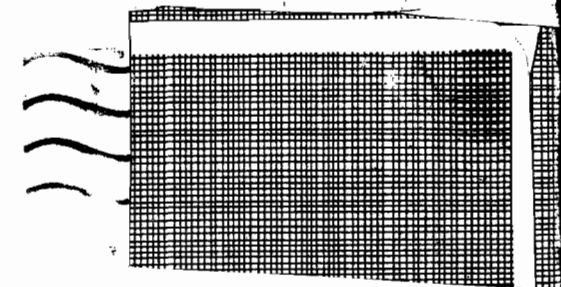
Ngày nhập cảnh: **1985**

Ngày cấp: **1989**

NGON THỐ PHẢI

NGON TRÓ TRÁI

Frå: NGUYỄN LÂM THỜI



Til: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM .
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION .
P.O. BOX 5435 , ARLINGTON , VA 22205

tel;

U.S.A .

MAY 18 1989



VALUTA

Navn/Name

Køb af en udenlandsk check sker under forbehold af, at den udenlandske bank honorerer den. Gør den ikke det, vil checken blive returneret til Dem og beløbet trukket på Deres konto eller inkasseret hos Dem.

Uforudsete omkostninger samt renter ved eventuel forsinket honorering forbeholder vi os ret til at hæve på Deres konto eller inkasere hos Dem.

Dato/Date	Identifikation	*)	Udenlandsk beløb/Amount	Kurs/Rate	Prov.(%/oo)**)	Prov. D.kroner	D.kroner	Check
12.05.89	201070242	101	12,00	761,9500			91,43IN	

101 US \$ (USD)	106 FF (FRF)	111 MK (FIM)	116 Can \$ (CAD)
102 £ (GBP)	107 Bfr. (BEL)	112 Isl. kr. (ISK)	117 Drachm. (GRD)
103 DM (DEM)	108 Sfr. (CHF)	113 Ø.sch. (ATS)	118 Jug.din. (YUD)
104 Skr. (SEK)	109 Hfl. (NLG)	114 Ptas. (ESB)	122 Yen (JPY)
105 Nkr. (NOK)	110 Lire (ITL)	115 Esc. (PTE)	128 Irske £ (IEP)

+ / + Ekspeditionsgebyr
Commission

17,50IN

Afregnes over kontonr.

108,93IN U06742

**)

Provision angivet ved sats eller som min. = minimumsgebyr

08-131 800.4.88(26)

IN = Solgt til Dem/Sold to you

UD = Købt af Dem/Bought from you



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHUC MINH THO
NGUYEN THI HANH
NGUYEN QUYNH GIAO
NGUYEN VAN GIOI
NGUYEN XUAN LAN
HIEP LOWMAN
TRAN KIM DUNG
TRAN THI PHUONG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
NGUYEN QUYNH GIAO
1st Vice-President
TRAN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYEN VAN GIOI
Secretary General
TRAN THI PHUONG
Deputy Secretary
NGUYEN THI HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYEN XUAN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN LÂM THỜI
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN LÂM NGỎ
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) ANH RUỘT

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: X (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV.# _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VENL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN LAM NGO
Last Middle First

Current Address: 139/6 Pham Tho' Hien Quan 8 Saigon

Date of Birth: 1947 Place of Birth: Cho Lon

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt (Police)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To 02/12/83
Years: 8 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN LAM NGO
Last Middle First

Current Address: 139/6 Pham The' Hien P 3 Q.8

Date of Birth: MAR. 17 1947 Place of Birth: Cho Lon

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To Feb. 12. 83
Years: 8 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN LAM NGO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01 - TRƯƠNG LANH	Nov. 25/46	wife
02 - NGUYỄN HỒNG PHÁT	Aug. 20/70	son
03 - NGUYỄN HI HỒNG NGỌC	June 22/73	daughter -

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Hòa Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

G I Á Y H A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ
Thị lệnh quyết định tha số 88/QĐ ngày 2/02/83 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN LÂM NGỘ

Họ tên thường gọi :

Họ tên b_í danh :

Năm sinh : 1947

Nơi sinh : Chợ lớn

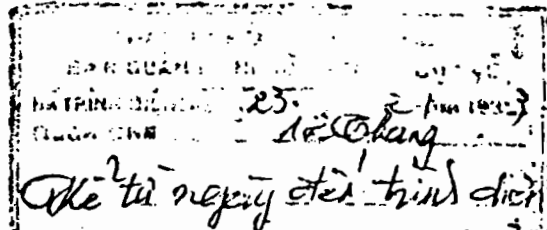
Trú quán : 139/6 Phạm thế hiền - quận 8 - T/P Hồ chí Minh

Can tội : Thiếu úy trưởng đoàn đặc nhiệm

Bị bắt : 27/06/75

án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : Số 139/6 Đường phạm thế hiền - Phường 3 -
quận 8 T/P Hồ chí Minh



NEÂN XÉT CỦA HÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Xác định được vị trí học tập cải tạo không có biểu hiện
gì xấu

Lao động : Tham gia điều năng xuất chất lượng khá

Nội quy : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá

Quản chế 12 Tháng

Làm tay ngón trở phải. Họ tên chữ ký của người: /)/gày 12 Tháng 02/83

Của : NGUYỄN LÂM NGỘ

Được cấp giấy

PHÓ GIÁM THỊ

THIẾU TÁ NGUYỄN ANH QUANG

Số 943

Nguyễn Lâm Ngộ



Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM .

PO Box 5435
ARLINGTON VA 22205

U.S.A .

Đơn xin : GIÚP ĐỖ ĐÌNH CƯ TẠI HOA KỲ vì
không có thân nhân tại Mỹ .

Nguyên tôi có người anh ruột tên :

NGUYỄN - LÂM - NGÔ sinh năm 1947 .

Nơi sinh : Chợ Lớn .

Địa chỉ : 139/6 Phạm thế Hiền - Q8. Sài Gòn .

Chức vụ : Thiển úy Cảnh sát Đặc biệt .

Đã bị Công sản bắt tập trung cải tạo kể từ ngày 27.05.1975
(Đỉnh Kém giấy ra trại Potocopy) .

Tình trạng hiện nay của anh tôi : Sức khỏe kém, đau yếu
bị thủng - không có thân nhân ở Hoa Kỳ .

Tôi hiện định cư tại Đanmark, và luật lệ ở xứ này
không cho phép tôi nạp đơn xin bảo lãnh anh tôi đến
Đanmark được ! lý do : Anh tôi trên 18 tuổi .

- Do vậy tôi viết thư này đến Hội Gia Đình Tự nhân
Chính trị Việt-nam xin vì lòng nhân đạo, cố gắng
giúp đỡ cho anh tôi được "thư giới thiệu" của Bộ ngoại
giáo Hoa Kỳ để lập thân tục xin định cư ở ngoại quốc .
- Vì cơ công sản trả thù và kiểm duyệt thư từ gửi
đi từ Việt-nam nên anh tôi không thể tự mình gửi
đơn đến quý hội được . Nay, mai anh có người đi xuất
ngoại đoàn tụ gia đình giúp mang giấy bản potocopy
giấy ra trại của anh tôi và kể lại hoàn cảnh : đau yếu, vợ
bỏ ...

Kính mong quý hội quan tâm giúp đỡ anh tôi .
Thân thiết tri ân và mong tin .

Làm tại Đanmark ngày 1.09.1988 .

Nguyễn Lâm Thới

Địa chỉ liên lạc : NGUYỄN - LÂM - THỚI

BỘ NỘI VỤ

Trại giam giữ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ
Thủ lệnh quyết định tha số 88/QĐ ngày 2/02/83 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN LÂM NGỘ

Họ tên thường gọi :

Họ tên bị danh :

Năm sinh : 1947

Nơi sinh : Chợ lớn

Trú quán : 139/6 Phạm thế hiền - quận 8 - T/P Hồ Chí Minh

Can tội : Thiếu úy trưởng đoàn đặc nhiệm .

Bị bắt : 27/06/75

án phạt : TTCT

Nay về cư trú tại : Số 139/6 Đường phạm thế hiền - Phường 3 -
Quận 8 T/P Hồ Chí Minh .

NGÂN SÁCH CỦA TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Xác định được vị trí học tập cải tạo không có biểu hiện
gì xấu .

Lao động : Tham gia đều năng xuất chất lượng khá .

Nội quy : Chấp hành nghiêm không phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá .

Quản chế 12 Tháng .

Làm tay ngón trái phải. Họ tên chữ ký của người: /)/gày 12 Tháng 02/83

của : NGUYỄN LÂM NGỘ được cấp giấy

PHÓ GIÁM THỊ

THIẾU TÀI NGUYỄN ANH QUANG

Số 243

Nguyễn Lâm Ngộ



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM .

APPLICATION FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES
OR APPLICATION FOR REFUGEE TO THE U.S.A .

INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A) : NGUYEN - LAM - NGO
ADDRESS IN VIETNAM : 139/6 PHAM THẾ HIỂN - P3 Q8 SAIGON
HO CHI MINH CITY - VIETNAM .

DATE OF BIRTH : MART. 17. 1947 .
PLACE OF BIRTH : CHOLON - VIETNAM .

I WORKED FOR THE VIETNAMESE GOVERNMENT MILITARY
PRIOR TO 1975 .
MY LAST POSITION BEFORE 1975 WAS : POLICE OFFICE
FIRST LIEUTENANT - PLACE : LỊCH HỘI THƯỢNG - SOCTRANG

I WAS IN REEDUCATION CAMP FROM : JUNE 27. 1975 TO
FEB, 12. 1983 (8 YEARS 6 MONTHS) .
LONG TERM REEDUCATION CAMP PRISONERS .

I AM MAKING THIS APPLICATION TO REQUEST AN
AUTHORIZED IMMIGRATION TO THE UNITED STATES WITH
MY CLOSE RELATIVES LISTED BELOW :

- 1) TRUONG LANH , MY WIFE, DATE OF BIRTH : NOV. 25. 1946 .
 - 2) NGUYEN HONG PHAT, MY SON, DATE OF BIRTH : AUG. 20. 1970 .
 - 3) NGUYEN AI HONG NGOC, MY DAUGHTER, DATE OF BIRTH : JUNE. 22. 1973
- ADDRESS IN VIETNAM : 78 BẾN VÂN ĐỒN - P.9 Q4 - (SAIGON)
HO CHI MINH CITY - VIETNAM .

I WANT LETTER OF INTRODUCTION OF ODP FOR IMMIGRATION TO
THE U.S.A (REFUGEE RESETTLEMENT AND PROTECTION OF USA)

I ENCLOSE HEREWITH A COPY OF MY RELEASE CERTIFICATE
FROM REEDUCATION CAMP .

LOOKING FORWARD TO BE HEARING FROM YOU ,
I REMAIN YOURS . . .

(SIGNATURE OF APPLICANT .) DATE : SEPT, 27 . 1988 .



Nguyễn Lâm Ngô .

Kính gửi :

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM .
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 . U.S.A .

Lời thưa thiết yếu cần được sự giúp đỡ
cho ghi tên đỡ vãn danh sách những tự
nhân chính trị Vietnam và thư giới thiệu
đi tới và gia đình có thể rời khỏi VN
lập lại cuộc sống mới .

Trân trọng tri ân quý họ - giúp đỡ .

Thân ái .



Nguyễn Lâm Ngô .

Đính kèm :

- Giấy ra trại

- Đơn xin ra đi trong vòng trật tự .

From : NGUYỄN LÂM NGỎ .
139/C Phạm thế Hiến
P.3 Q.8 . TP. Hồ Chí Minh
VIETNAM .



To : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM .
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 -
U.S.A .



Địa chỉ liên lạc: NGUYEN LAM THOI

K2

ĐD

FRA: NGUYEN LAM THOI



TIL: HỘ GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM
PO box 5435
ARLINGTON VA 22205.
USA .

SEP 12 1988

CONTROL

 Card
 * Doc. Request; Form 4/30/89
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date
 Membership; Letter

John